

Câu 1: Trong thời kì thực hiện chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 – 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ lập Ấp chiến lược nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Cô lập cuộc kháng chiến của Việt Nam với quốc tế.
- B. Cô lập nhân dân với lực lượng cách mạng miền Nam.
- C. Cô lập nhân dân miền Nam với chính quyền Sài Gòn.
- D. Tạo điều kiện cho kinh tế miền Nam phát triển.

Câu 2: Hoạt động nào sau đây của cách mạng Việt Nam đã được tiến hành trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945?

- A. Đại hội Quốc dân.
- B. Hội nghị thành lập Đảng.
- C. Thành lập Xô viết.
- D. Kí hiệp định Sơ bộ.

Câu 3: Nhân tố khách quan nào sau đây tác động đến công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ tháng 12 năm 1986)?

- A. Cuộc khủng hoảng của Liên Xô và các nước Đông Âu.
- B. Mỹ gỡ bỏ lệnh cấm vận kinh tế đối với Việt Nam.
- C. Cuộc khủng hoảng thừa của kinh tế thế giới.
- D. Thành công triệt để của công cuộc cải cách ở Trung Quốc.

Câu 4: Nội dung nào sau đây là một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946?

- A. Thành lập Nha Bình dân học vụ.
- B. Quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam.
- C. Thực hiện cải cách ruộng đất.
- D. Thành lập ban dự thảo Hiến pháp.

Câu 5: Khoảng 20 năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào sau đây được mệnh danh là nền kinh tế - tài chính số một thế giới?

- A. Mỹ.
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Liên Xô.

Câu 6: Một trong những thách thức từ an ninh phi truyền thống mà các quốc gia, dân tộc hiện nay phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa là

- A. an ninh con người.
- B. chính trị bất ổn.
- C. chiến tranh cục bộ.
- D. đảo chính quân sự.

Câu 7: Phong trào cách mạng 1930 – 1931 diễn ra mạnh mẽ nhất ở một trong các địa phương nào sau đây?

- A. Thái Nguyên.
- B. Nghệ An.
- C. Đà Nẵng.
- D. Thanh Hoá.

Câu 8: Trong thời kì 1954 – 1960, phong trào nào sau đây đã giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ?

- A. Đồng khởi.
- B. Ấp Bắc.
- C. Bình Giã.
- D. Vạn Tường.

Câu 9: Năm 1975, quân dân Việt Nam giành được thắng lợi quân sự nào sau đây?

- A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ.
- C. Chiến dịch Việt Bắc.
- D. Chiến dịch Biên giới.

Câu 10: Một trong những chiến thắng của quân dân miền Nam Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống Chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965 – 1968) của Mỹ là

- A. Bình Giã.
- B. Núi Thành.
- C. Ba Gia.
- D. Ấp Bắc.

Câu 11: Cuộc khởi nghĩa vũ trang mang tính tự vệ của nông dân trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là khởi nghĩa

- A. Hương Khê.
- B. Ba Đình.
- C. Bãi Sậy.
- D. Yên Thế.

Câu 12: Năm 1945, một trong số những quốc gia tuyên bố độc lập sớm nhất ở khu vực Đông Nam Á là

- A. Ấn Độ.
- B. Trung Quốc.
- C. Cuba.
- D. Nam Phi.

Câu 13: Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã

- A. trở thành đảng viên cộng sản.
- B. thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. viết báo Người cùng khổ.
- D. dự Hội nghị quốc tế nông dân.

Câu 14: Liên minh châu Âu (EU) là tổ chức liên kết chính trị - kinh tế chủ yếu của khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Á.
- B. Bắc Phi.
- C. Nam Mỹ.
- D. Tây Âu.

Câu 15: Thực hiện kế hoạch Nava, từ thu – đông 1953 thực dân Pháp tập trung 44 tiểu đoàn quân cơ động ở
A. Điện Biên Phủ. B. Đồng bằng Bắc Bộ.
C. Tây Bắc và Việt Bắc. D. Nam Đông Dương.

Câu 16: Đầu thế kỉ XX, chủ trương cứu nước của Phan Châu Trinh có nội dung nào sau đây?
A. Vận động cải cách trang phục và lối sống. B. Thành lập Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
C. Bạo động khởi nghĩa vũ trang chống Pháp. D. Kêu gọi sự ủng hộ và giúp đỡ từ Nhật Bản.

Câu 17: Định ước Henxinki được ký kết (8-1975) đã
A. kết thúc cuộc chiến tranh lạnh, chấm dứt tình trạng đối đầu căng thẳng ở châu Âu.
B. là cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức, đánh dấu sự thống nhất của nước Đức.
C. tạo nên cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.
D. là sự thỏa thuận giữa hai siêu cường Xô- Mỹ về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

Câu 18: Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô trở thành cường quốc
A. dịch vụ. B. phần mềm. C. công nghiệp. D. nông nghiệp.

Câu 19: Thời kì 1919 -1930, cuộc khởi nghĩa nào sau đây thực hiện phương châm “không thành công cũng thành nhân”?

- A. Khởi nghĩa Hương Khê. B. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
C. Khởi nghĩa Yên Bái. D. Khởi nghĩa Nam Kỳ.

Câu 20: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở khu vực Mỹ Latinh có phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới là

- A. Ai Cập. B. Cuba. C. Libi. D. Lào.

Câu 21: Trận đánh nào sau đây của quân dân Việt Nam nằm trong chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947?

- A. Khe Lau. B. Đông Khê. C. Bắc bộ phủ. D. Vạn Tường.

Câu 22: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), việc thực hiện nhiệm vụ chiếm đóng, giải giáp quân phiệt Nhật Bản tại phía Nam vĩ tuyến 38 của bán đảo Triều Tiên được giao cho quân đội

- A. Anh. B. Mỹ. C. Liên Xô. D. Pháp

Câu 23: Trong những năm 1919-1929, một trong những nguyên nhân khiến công nhân Việt Nam nhanh chóng vươn lên thành một động lực của phong trào dân tộc dân chủ theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến của thời đại là do

- A. chịu 3 tầng áp bức bóc lột nặng nề. B. mâu thuẫn với nông dân.
C. chính quyền Sài Gòn đàn áp. D. chính sách cai trị của Nhật Bản.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.
B. Xuất hiện sự đối đầu giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.
C. Dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập xã hội chủ nghĩa.
D. Sự suy yếu và sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về chiến thắng Đường 14 – Phước Long (cuối năm 1974 – đầu năm 1975)?

- A. Là chiến thắng quân sự cho thấy sự can thiệp trở lại của Mỹ là rất lớn.
B. Là chiến thắng quân sự đánh dấu sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn.
C. Là chiến thắng quân sự quyết định sự thất bại của quân đội Sài Gòn.
D. Là đòn thăm dò chiến lược quan trọng, cho thấy khả năng thắng lớn của ta.

Câu 26: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), thắng lợi nào sau đây quân đội Việt Nam đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến?

- A. Chiến dịch Huế-Đà Nẵng. B. Chiến dịch Việt Bắc.
C. Chiến dịch Biên giới. D. Chiến dịch Tây Nguyên.

Câu 27: Từ nửa sau những năm 80, quốc gia nào sau đây đã vươn lên trở thành siêu cường tài chính số một thế giới?

- A. Nhật Bản. B. Anh. C. Pháp. D. Đức.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là thực chất của Chính sách kinh tế mới (NEP) ở Nga năm 1921?

- A. Thả nổi nền kinh tế cho tư nhân tự do phát triển sản xuất.
B. Kinh tế hàng hoá nhiều thành phần có sự điều tiết của nhà nước.

C. Tư bản trong nước chi phối nền toàn bộ kinh tế.

D. Nhà nước độc quyền về mọi mặt trong phát triển kinh tế.

Câu 29: Quốc gia nào sau đây là lực lượng thắng trận, chủ chốt trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

A. Anh.

B. Đức.

C. Nhật Bản.

D. Italia.

Câu 30: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là phong trào

A. có tính chất cách mạng.

B. chỉ có tính dân tộc.

C. mang tính cải lương.

D. chỉ có tính dân chủ.

Câu 31: Sự xuất hiện của 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là

A. mốc kết thúc cuộc đấu tranh giành quyền lãnh đạo giữa các khuynh hướng cách mạng.

B. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

D. đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của phong trào công nhân.

Câu 32: Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc (1945 – 1975) cho thấy đỉnh cao nghệ thuật quân sự Việt Nam là

A. công kiên vận động chiến.

B. tổ chức quân đội đánh giặc.

C. hiệp đồng binh chủng.

D. tổ chức toàn dân đánh giặc.

Câu 33: Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Tấn công trực tiếp phát xít Nhật, khiến chúng đầu hàng Đồng minh.

B. Bổ sung đội ngũ cán bộ, phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân.

C. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền.

D. Vận động cho thời cơ Tổng khởi nghĩa nhanh chín muồi.

Câu 34: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ về tính chất của xã hội Việt Nam kể từ khi thực dân Pháp đô hộ đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1884 – 1930)?

A. Phong kiến nửa thuộc địa.

B. Thuộc địa nửa phong kiến.

C. Nửa thuộc địa nửa phong kiến.

D. Thuộc địa và bảo hộ.

Câu 35: Từ thực tiễn của các phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến đầu năm 1930 đã cho thấy

A. cách mạng muốn thành công phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

B. giai cấp công nhân trở thành lực lượng duy nhất tham gia cách mạng.

C. lực lượng xã hội mới hầu hết đều trở thành lực lượng tham gia cách mạng.

D. tất cả mọi lực lượng xã hội mới đều trở thành lực lượng tham gia cách mạng.

Câu 36: Trong những năm 1919 - 1929, yếu tố nào sau đây quyết định đến sự xuất hiện và phát triển của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam?

A. Sự xuất hiện của giai cấp tư sản và tiểu tư sản.

B. Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng.

C. Ảnh hưởng của Duy tân Minh Trị (1868).

D. Sự lỗi thời bế tắc của hệ tư tưởng phong kiến.

Câu 37: Chiến dịch Việt Bắc thu – đông (1947) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân chủ lực Việt Nam đều nhằm

A. làm phá sản kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của địch.

B. tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực kẻ địch.

C. buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó.

D. nhằm giữ vững quyền chủ động trên chiến trường.

Câu 38: Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Cách mạng tháng Tám (1945) khẳng định trong thực tiễn sự phát triển của quá trình

A. sử dụng bạo lực để giành chính quyền từ chưa thành công đến thành công.

B. diễn ra nhanh gọn, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình và vũ trang.

C. kết hợp của lực lượng vũ trang ba thứ quân với nổi dậy của quần chúng nhân dân.

D. sử dụng lực lượng chính trị hỗ trợ lực lượng vũ trang đấu tranh cách mạng.

Câu 39: Nội dung nào sau đây là một trong những nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết của cách mạng Việt Nam sau khi Cách mạng tháng Tám (1945) thành công?

A. Đón Đồng minh vào Việt Nam.

B. Giải giáp vũ khí quân đội Nhật.

C. Chống thực dân Pháp xâm lược.

D. Giành độc lập tự do cho dân tộc.

Câu 40: Từ thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam cho thấy, đấu tranh ngoại giao muốn có kết quả tốt thì cần phải

A. tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

B. coi trọng hậu phương kháng chiến.

C. thực hiện kháng chiến và kiến quốc.

D. tạo nên thế và lực trên chiến trường.

.....**HẾT**.....

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. A	4. A	5. A	6. A	7. B	8. A	9. A	10. B
11. D	12. A	13. A	14. D	15. B	16. A	17. C	18. C	19. C	20. B
21. A	22. B	23. A	24. A	25. D	26. C	27. A	28. B	29. A	30. A
31. A	32. D	33. D	34. B	35. C	36. B	37. B	38. A	39. C	40. D

Câu 24: Nội dung nào sau đây là tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- **Chọn đáp án A.** Dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.

- Tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là dẫn đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập trên thế giới.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về chiến thắng Đường 14 – Phước Long (cuối năm 1974 – đầu năm 1975)?

- **Chọn đáp án D.** Là đòn thăm dò chiến lược quan trọng, cho thấy khả năng thắng lớn của ta.

- Là đòn thăm dò chiến lược quan trọng, cho thấy khả năng thắng lớn của ta phản ánh đúng về chiến thắng Đường 14 – Phước Long (cuối năm 1974 – đầu năm 1975).

Câu 26: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), thắng lợi nào sau đây quân đội Việt Nam đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến?

- **Chọn đáp án C.** Chiến dịch Biên giới.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), thắng lợi của chiến dịch Biên giới thu – đông 1950 của quân đội Việt Nam đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.

Câu 32: Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc (1945 – 1975) cho thấy đỉnh cao nghệ thuật quân sự Việt Nam là

- **Chọn đáp án D.** tổ chức toàn dân đánh giặc.

- Thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc (1945 – 1975) cho thấy đỉnh cao nghệ thuật quân sự Việt Nam là tổ chức toàn dân đánh giặc.

Câu 33: Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- **Chọn đáp án D.** Vận động cho thời cơ Tổng khởi nghĩa nhanh chín muồi.

- Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp vận động cho thời cơ Tổng khởi nghĩa nhanh chín muồi đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Câu 34: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ về tính chất của xã hội Việt Nam kể từ khi thực dân Pháp đô hộ đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1884 – 1930)?

- **Chọn đáp án B.** Thuộc địa nửa phong kiến.

- Tính chất của xã hội Việt Nam kể từ khi thực dân Pháp đô hộ đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1884 – 1930) là thuộc địa nửa phong kiến.

Câu 35: Từ thực tiễn của các phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến đầu năm 1930 đã cho thấy

- **Chọn đáp án C.** lực lượng xã hội mới hầu hết đều trở thành lực lượng tham gia cách mạng.

- Từ thực tiễn của các phong trào yêu nước chống Pháp ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến đầu năm 1930 đã cho thấy lực lượng xã hội mới hầu hết đều trở thành lực lượng tham gia cách mạng.

Câu 36: Trong những năm 1919 - 1929, yếu tố nào sau đây quyết định đến sự xuất hiện và phát triển của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam?

- **Chọn đáp án B.** Những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng.

- Trong những năm 1919 - 1929, những chuyển biến về kinh tế, xã hội, tư tưởng quyết định đến sự xuất hiện và phát triển của khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam.

Câu 37: Chiến dịch Việt Bắc thu – đông (1947) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân chủ lực Việt Nam đều nhằm

- **Chọn đáp án B.** tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực kẻ địch.

- Chiến dịch Việt Bắc thu – đông (1947) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân chủ lực Việt Nam đều nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực kẻ địch.

Câu 38: Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Cách mạng tháng Tám (1945) khẳng định trong thực tiễn sự phát triển của quá trình

- **Chọn đáp án A.** sử dụng bạo lực để giành chính quyền từ chưa thành công đến thành công.

- Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930 – 1931 và Cách mạng tháng Tám (1945) khẳng định trong thực tiễn sự phát triển của quá trình sử dụng bạo lực để giành chính quyền từ chưa thành công đến thành công.

Câu 39: Nội dung nào sau đây là một trong những nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết của cách mạng Việt Nam sau khi Cách mạng tháng Tám (1945) thành công?

- **Chọn đáp án C.** Chống thực dân Pháp xâm lược.

- Chống thực dân Pháp xâm lược là một trong những nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết của cách mạng Việt Nam sau khi Cách mạng tháng Tám (1945) thành công.

Câu 40: Từ thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam cho thấy, đấu tranh ngoại giao muốn có kết quả tốt thì cần phải

- **Chọn đáp án D.** tạo nên thế và lực trên chiến trường.

- Từ thực tiễn 30 năm chiến tranh giải phóng (1945 – 1975) của nhân dân Việt Nam cho thấy, đấu tranh ngoại giao muốn có kết quả tốt thì cần phải tạo nên thế và lực trên chiến trường.